

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HSST

Ngày 09/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Vượng**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Cường

Ông Phan Tuấn Anh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Hoài Thu**- Thư ký TAND tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Khánh Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số: **4. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

37/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 18/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Minh N** Tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/8/1997 tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã P, huyện T tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Vũ Ngọc C (đã chết) và bà Lại Thị N sinh năm 1975; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ Lò Thị Thuỷ (tên gọi khác Lò Me Thuỷ) sinh năm 2000 có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Vũ Minh N bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 27/01/2022 đến ngày 11/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà: Lò Thị Thuỷ (tên gọi khác Lò Me Thuỷ) sinh năm 2000

Trú tại: Bản Nậm Ló 2, xã T huyện N tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/01/2022, Vũ Minh Ndon xe khách từ Hà Nội đến bản Nậm Nó 2, xã T, huyện N, tỉnh Lai Châu để đón tết cùng gia đình vợ, ngày 26/01/2022, Ndi ra đường ở bản Nậm Nó 2, xã T thì gặp một người phụ nữ tên Diễm, khoảng 20 tuổi và được Diễm cho số điện thoại 0834262828 của một người nam giới tại tỉnh Nam định để Nmua ma túy. Sau đó, Ngọi điện vào số điện thoại Diễm đã cho hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy (gồm thuốc lắc và Ketamine) để sử dụng, được một người nam giới nghe máy và đồng ý bán. Cả hai thống nhất: Giấu ma túy vào lọ cám chim chào mào gửi xe khách từ tỉnh Nam Định lên tỉnh Lai Châu. Khoảng 05 giờ sáng ngày 27/01/2022, xe khách sẽ đến Bến xe tỉnh Lai Châu, sau khi nhận được ma túy thì Nsẽ chuyển tiền qua tài khoản cho người nam giới ở tỉnh Nam Định. Sau đó, Vũ Minh Ndi từ huyện N ra thành phố Lai Châu thuê nhà nghỉ để chờ lấy ma túy.

Đến 05 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, Nra bến xe khách tỉnh Lai Châu tại tổ 26, phường Đông Phong, gặp phụ xe khách của nhà xe Phúc An là anh Nguyễn Ngọc Đức sinh năm 1991, trú tại tổ 9, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu để nhận lọ cám chim bên trong đựng ma túy, khi Nvừa nhận xong đang cầm trên tay thì bị tổ công tác Phòng PC04 - Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 lọ cám chim chào mào màu vàng, trên thân có dán mảnh giấy ghi “Người nhận: E NĐT: 0988442603 Đ/C BXTP Lai Châu”, bên trong có một gói nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu vàng nhạt và 02 gói nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân tịnh, trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong, giám định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong vật chứng lập ngày 27/01/2022 xác định: 05 viên nén màu vàng nhạt có tổng khối lượng 2,47g, 02 túi chứa các hạt tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 5,1 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 166/GĐ-KTHS ngày 27/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“05 (năm) viên nén màu vàng nhạt có tổng khối lượng 2,47g (hai phẩy bốn mươi bảy gam); 02 (hai) túi chứa các hạt tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 5,1 gam”*.

Tại bản Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“05 viên nén màu vàng nhạt (ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; 02 mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2, M3) gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine”*.

Như vậy Minh Ntàng trữ 02 chất ma túy không được quy định tại cùng một điểm trong khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nên căn cứ quy định khoản 2

Điều 5 Nghị định 19/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tỷ lệ % về khối lượng của MDMA là 49,4%, tỷ lệ % về khối lượng của Ketamine là 25,5%, tổng tỷ lệ % hai chất ma túy Ntàng trừ là 74,9% nên hành vi của Vũ Minh N thuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Các vấn đề khác:

- Đối với người nữ giới tên Diễm, khoảng 20 tuổi bị cáo Ngập tại bản Nậm Nó 2, xã T, huyện N là người đã cho bị cáo số điện thoại để liên hệ mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nhưng không có ai tên, đặc điểm như bị cáo khai báo nên không đủ cơ sở để làm rõ và xử lý.

- Đối với người nam giới sử dụng số điện thoại 0834262828, kết quả tra cứu tại Ban khai thác mạng - Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT Net xác định người đứng tên đăng ký đối với số thuê bao trên là Phạm Trọng Nghĩa, sinh năm 1997, trú tại xóm Dục Kiều, xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Xác minh tại địa phương nhưng Phạm Trọng Nghĩa vắng mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xác định Nghĩa có liên quan đến vụ án hay không. Hơn nữa do Nchưa thông báo lại đã nhận được ma túy nên người bán ma túy chưa gửi số tài khoản cho Nđể chuyển tiền, vì vậy chưa đủ cơ sở để xác minh, làm rõ người bán ma túy cho Nvà xử lý trong cùng vụ án.

- Đối với Nguyễn Ngọc Đức sinh năm 1991, trú tại tổ 9, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu (phụ xe khách nhà xe Phúc An) là người nhận lọ cám chim chuyển cho bị cáo Vũ Minh Nnhưng khi nhận lọ cám được đóng gói kín, Đức không biết bên trong đựng ma túy nên hành vi của Đức không phạm tội.

- Đối với Lò Me Thủy là người đã cho bị cáo mượn điện thoại để liên hệ đặt mua ma túy. Kết quả điều tra xác định khi cho bị cáo mượn điện thoại, chị Thủy không biết việc bị cáo sử dụng điện thoại của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không phạm tội.

Bản cáo trạng số 23 /CT-VKS-P1 ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lai Châu đã truy tố Vũ Minh Nvề tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo từ 18 tới 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình. Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam; Miễn hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu quy kết: Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 05 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, tại Bến xe khách tỉnh Lai Châu thuộc khu vực tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, bị can Vũ Minh Nđang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy gồm: 2,47 gam MDMA và 5,1 gam Ketamine là chất ma túy ở thể rắn nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Căn cứ khoản 5 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 xác định:

Tỷ lệ % về khối lượng của MDMA là 49,4%, tỷ lệ % về khối lượng của Ketamine là 25,5%, tổng tỷ lệ % hai chất ma túy Ntàng trữ là 74,9% nên hành vi của Vũ Minh Nthuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Vũ Minh Nlà nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Vì cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên đã thúc đẩy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội

[3] Nhân thân và tình tiết giảm nhẹ

Vũ Minh Ncó nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình; quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện và điều tra tội phạm đã được Cơ quan điều tra đề nghị giảm nhẹ hình phạt đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51/BLHS do vậy cần áp dụng mức hình phạt thể hiện nguyên tắc khoan hồng của Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249/BLHS, tuy nhiên bị cáo điều kiện kinh tế bị cáo khó khăn nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng còn lại của vụ án là:

01 lọ cám chim chào mào màu vàng trên thân vỏ có dán mảnh giấy có ghi chữ người nhận: E NĐT 0988442603/Đ/C BX TP Lai Châu

01(một) phong bì công văn Công an tỉnh được xé một một, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Vũ Minh NSN: 1997; Nơi cư trú Thôn N, xã P, huyện T tỉnh Nam Định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Phòng PC 04 bắt ngày 27/01/2022”. Xác định đây là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Bị cáo phải chịu án phí HSST

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38 điểm s, t khoản 1 khoản Điều 51, Điều 47- BLHS và Điều 106, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên bố bị cáo **Vũ Minh N** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo **18 (Mười tám)** tháng tù (*khấu trừ cho bị cáo 16 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam*) Bị cáo còn phải chấp hành **17 tháng 14** ngày.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

[2] Xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 lọ cám chim chào mào màu vàng trên thân vỏ có dán mảnh giấy có ghi chữ người nhận: E NĐT 0988442603/Đ/C BX TP Lai Châu

01(một) phong bì công văn Công an tỉnh được xé một một, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Vũ Minh NSN: 1997; Nơi cư trú Thôn N, xã P, huyện T tỉnh Nam Định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Phòng PC 04 bắt ngày 27/01/2022

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu. Tình trạng vật chứng như biên bản giao giữa Công an tỉnh và Cục THA dân sự tỉnh Lai Châu hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/5/2022

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

[4] Bị cáo, chị Lò Thị Thủy có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HS; Tổ HCTP; VP;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Giang Thị Vượng